

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI TLS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI TLS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TLS CARRIAGE SERVICE AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110629111

**3. Ngày thành lập:** 22/02/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Mạch Lũng, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0245622587

Fax:

Email: [thanglongshipping.com@gmail.com](mailto:thanglongshipping.com@gmail.com). Website: [thanglongshipping.com](http://thanglongshipping.com)

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Vận tải hàng hóa đường sắt                                                                                              | 4912        |
| 2.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                    | 4933(Chính) |
| 3.  | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                                                     | 5022        |
| 4.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa<br>(trừ kinh doanh bất động sản)                                                            | 5210        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt                                                                | 5221        |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy<br>(Trừ hoạt động hoa tiêu, lái dất)                          | 5222        |
| 7.  | Bốc xếp hàng hóa<br>(trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)                                                              | 5224        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ                                                                 | 5225        |
| 9.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>(trừ tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không và hoa tiêu) | 5229        |
| 10. | Bưu chính                                                                                                               | 5310        |
| 11. | Chuyển phát                                                                                                             | 5320        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông              | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức            | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN THỊ<br>THỦY       | Đội 1, Thôn Mạch<br>Lũng, Xã Đại<br>Mạch, Huyện<br>Đông Anh, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 15.000        | 150.000.000              | 15,000       | 0011960214<br>36                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                               | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Tổng số                            | 15.000        | 150.000.000              | 15,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>QUANG<br>TRUNG | Thôn Mạch Lũng,<br>Xã Đại Mạch,<br>Huyện Đông Anh,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam           | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 555.000       | 5.550.000.000            | 555,000      | 0010990061<br>55                                                                                                       |            |
|     |                          |                                                                                               | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               | Tổng số                            | 555.000       | 5.550.000.000            | 555,000      |                                                                                                                        |            |
|     |                          |                                                                                               |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                         |                           |         |               |         |              |
|---|-----------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|---------|--------------|
| 3 | VƯƠNG VĂN THUẬN | Thôn Mạch Lũng, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 330.000 | 3.300.000.000 | 330,000 | 001090022501 |
|   |                 |                                                                         | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000   |              |
|   |                 |                                                                         | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000   |              |
|   |                 |                                                                         | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000   |              |
|   |                 |                                                                         | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000   |              |
|   |                 |                                                                         | Tổng số                   | 330.000 | 3.300.000.000 | 330,000 |              |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN QUANG TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/10/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001099006155

Ngày cấp: 07/01/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Mạch Lũng, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Mạch Lũng, Xã Đại Mạch, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội